

CHUYÊN ĐỀ 6 VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1930

A. NHỮNG CHUYỂN BIẾN MỚI VỀ KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT

I. NHỮNG CHUYỂN BIẾN MỚI VỀ KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI Ở VIỆT NAM SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT

1. Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp

a. Hoàn cảnh

Sau CTTG I, các nước thắng trận phân chia lại thế giới, hình thành hệ thống Vécxai – Oasinhton.

Chiến tranh đã để lại hậu quả nghiêm trọng, nước Pháp bị thiệt hại nặng nề nhất với 1,4 triệu người chết, thiệt hại vật chất gần 200 tỉ Phrăng.

Cách mạng Tháng Mười Nga thắng lợi, nước Nga Xô Viết được thành lập, Quốc tế cộng sản ra đời.

→ Tình hình trên tác động mạnh đến Việt Nam.

b. Chính sách khai thác thuộc địa lần hai của Pháp

Ở Đông Dương, chủ yếu là Việt Nam, Pháp thực hiện khai thác thuộc địa lần hai, từ sau CTTGI đến trước khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933).



* **Đặc điểm:** Pháp đầu tư mạnh với tốc độ nhanh, quy mô lớn vào các ngành kinh tế ở Việt Nam, trong vòng 6 năm (1924 – 1929), số vốn đầu tư khoảng 4 tỉ phrăng.

**Bảng: Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 – 1929)*

Ngành kinh tế	Chính sách khai thác của Pháp
Nông nghiệp	Đầu tư nhiều nhất, mở rộng diện tích đồn điền cao su, nhiều công ty cao su được thành lập (Đất đỏ, Mi-sơ-lanh...)
Công nghiệp	- Tập trung khai mỏ, đặc biệt là khai thác than. - Phát triển một số ngành công nghiệp nhẹ: xay xát, dệt, muối, ...
Thương nghiệp	Biến Đông Dương thành thị trường độc chiếm của Pháp (đánh thuế rất cao các mặt hàng của nước ngoài, ...)
Giao thông vận tải	Pháp đầu tư xây dựng đường sắt, đường bộ, cầu cống => Giao thông vận tải phát triển, đô thị mở rộng.
Tài chính	- Ngân hàng Đông Dương: nắm quyền chi huy kinh tế Đông Dương, phát hành giấy bạc và cho vay lãi. - Tăng cường thu thuế: ngân sách Đông Dương thu năm 1930 tăng gấp 3 lần so với 1912.

2. Những chuyển biến mới về kinh tế và giai cấp xã hội ở Việt Nam.

a. Chuyển biến về kinh tế:

			<p>Xuất hiện yếu tố kinh tế Tư bản chủ nghĩa, làm thay đổi cơ cấu kinh tế, thay đổi các ngành kinh tế.</p>	<p>Tuy nhiên, Việt Nam vẫn là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, phụ thuộc chặt chẽ vào Pháp.</p>
--	--	--	--	---

b. Chuyển biến về xã hội

- Giai cấp cũ:



✚ **Nông dân:** Bị bán cùng hóa. Đây là lực lượng đông đảo của Cách mạng, có mâu thuẫn gay gắt với địa chủ và đế quốc.

- Giai cấp mới:

✚ Tư sản:

- ✓ Tư sản mại bản: gắn chặt quyền lợi với Pháp => trở thành đối tượng Cách mạng.
- ✓ Tư sản dân tộc: có tinh thần dân tộc, tinh thần Cách mạng

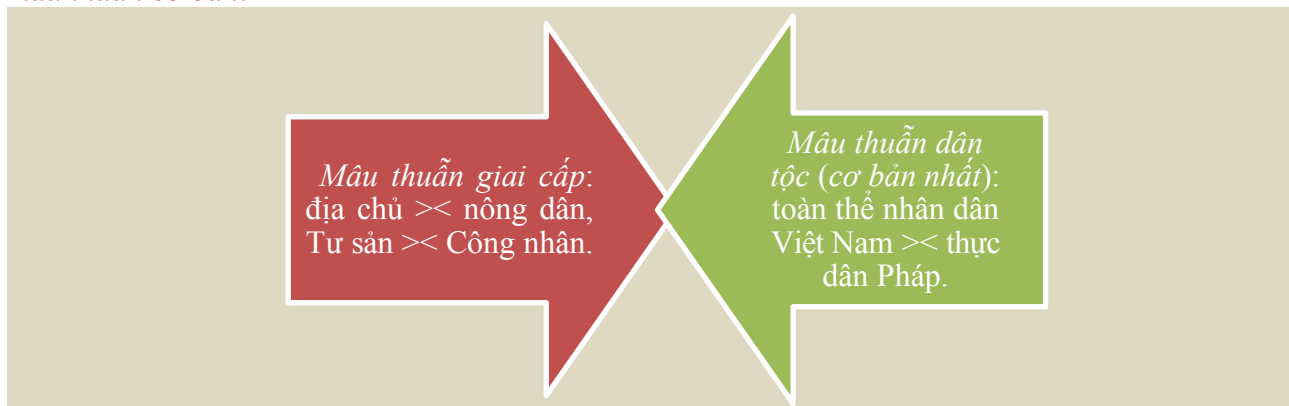
✚ **Tiểu tư sản trí thức:** trở thành lực lượng cho Cách mạng.

✚ Công nhân:

- ➡ Phát triển nhanh về số lượng
- ➡ Gắn bó với nông dân
- ➡ Có kỷ luật lao động cao

=> Trở thành lực lượng tiên phong

Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai làm phân hóa xã hội Việt Nam sâu sắc. Xã hội hình thành hai mâu thuẫn cơ bản:



➔ **Nhiệm vụ giải phóng dân tộc là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.**



B. PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1925